ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120 /UBND-KT V/v bổ sung tài liệu và giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR thực hiện Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương	*Lạng Sơn, ngày 23 tháng 01 năm 2024*

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thực hiện Công văn số 7389/BNN-TCLN ngày 07/11/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giải trình ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương CMĐSDR thực hiện Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương; Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã chỉ đạo các sở, ngành tỉnh phối hợp với Công ty Than Na Dương nghiên cứu, bổ sung các tài liệu chứng minh và giải trình các ý kiến góp ý của bộ, ngành liên quan đến hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương, cụ thể như sau:

1. Sự phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Dự án

Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương đã được UBND tỉnh cho thuê đất để triển khai thực hiện dự án từ những năm 2003 với tổng diện tích đã cho thuê là 465,6 ha trong tổng số 1.494,41 ha của dự án[1], do đó phần diện tích cần phân bổ trong các kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tiếp theo là 1.028,81 ha.

Thực hiện Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025. UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Lộc Bình, theo đó dự án có tên trong Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Lộc Bình với tổng diện tích đất được phân bổ là 174,97 ha *(trong đó diện tích rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác là 2,28 ha)*. Tại Quyết định số 2284/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Lộc Bình, Dự án có tên trong

[1] Tại các Quyết định: số 1646/QĐ-UB-KT ngày 01/9/2003; số 1843/QĐ-UB-KT ngày 01/10/2003; số 1984/QĐ-UBND-KT ngày 11/10/2005; số 95/QĐ-UBND ngày 15/01/2008; số 1044/QĐ-UBND ngày 09/6/2009; số 233/QĐ-UBND ngày 27/02/2014; số 1848/QĐ-UBND ngày 01/11/2014; số 2368/QĐ-UBND ngày 21/12/2015; số 537/QĐ-UBND ngày 11/4/2016; số 2391/QĐ-UBND ngày 22/11/2018; số 1305/QĐ-UBND ngày 12/7/2018; số 1668/QĐ-UBND ngày 28/8/2019; số 2392/QĐ-UBND ngày 22/11/2018; số 1669/QĐ-UBND ngày 28/8/2019; số 1988/QĐ-UBND ngày 21/10/2019.

danh mục các công trình dự án trong kế hoạch sử dụng đất năm 2023, tiếp tục thực hiện năm 2024 với tổng diện tích đất được phân bổ là 174,37 ha, trong đó diện tích nằm trong phạm vi ranh giới của dự án được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 11/4/2019 là 114,03 ha (*gồm các hạng mục: Bồi thường, GPMB mở rộng khai trường sản xuất và bãi đổ thải giai đoạn I - Công ty than Na Dương - VVMI , diện tích 36,99 ha; Phương án Bồi thường, GPMB mở rộng Khai trường sản xuất giai đoạn III - Công ty than Na Dương – VVMI diện tích 17,71 ha; Phương án mở rộng khu xử lý nước thải mỏ than Na Dương diện tích 0,61 ha; Phương án Bồi thường GPMB mở rộng bãi đổ thải giai đoạn II diện tích 24,85 ha; Phương án nắn suối Tổng Già, diện tích 13,66 ha)*, diện tích xen kẹp giữa chân bãi thải và suối nắn có nguy cơ sạt lở, các hộ dân đề nghị đền bù là 60,34 ha (*gồm các hạng mục: phương án nắn suối bãi thải vách diện tích 56,63 ha; phương án mở rộng mặt bằng chế biến than, diện tích 3,71 ha).*

Do đặc thù của Dự án có thời gian, tiến độ sử dụng đất dài 44 năm *(dự kiến đến năm 2058),* do vậy trong một kỳ Quy hoạch sử dụng đất (10 năm/01 kỳ) không thể phân bổ đủ toàn bộ tổng diện tích cho Dự án, nếu có phân bổ cũng chưa thực hiện dẫn đến lãng phí, thiếu hiệu quả. Đối với diện tích đất còn lại của dự án, UBND tỉnh Lạng Sơn sẽ chỉ đạo cơ quan chức năng căn cứ tình hình tiến độ thực tiễn thực hiện dự án, trên cơ sở chỉ chỉ tiêu quy hoạch đất quốc gia được phân bổ sẽ cân đối, cập nhật vào Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong các kỳ tiếp theo để đáp ứng được nhu cầu sử dụng đất của dự án cũng như cân đối hài hòa chỉ tiêu sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phân bổ, đảm bảo sử dụng đất hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực đất đai.

2. Sự phù hợp với Quy hoạch Lâm nghiệp Quốc gia, Quy hoạch ba loại rừng của Dự án

Thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội Khóa 15 về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030; Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030. Trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan rà soát các dự án có chuyển mục đích sử dụng rừng trên địa bàn tỉnh để thực hiện điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng theo quy định. UBND tỉnh đã trình và được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh về việc phê chuẩn Đề án rà soát, điều chỉnh ranh giới ba loại rừng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030. Ngày 10/10/2022, UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Quyết định số 1607/QĐ-UBND về

việc điều chỉnh Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 08/10/2007 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt quy hoạch ba loại rừng tỉnh Lạng Sơn. Trong đó đã điều chỉnh 341,61 ha đất rừng sản xuất *(bao gồm 0,85 ha rừng tự nhiên, 277,04 ha rừng trồng và 63,75 ha đất trống)* trong phạm vi thực hiện Dự án ra ngoài quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030. Sau điều chỉnh toàn bộ diện tích của Dự án đã nằm ngoài quy hoạch ba loại rừng tỉnh Lạng Sơn. UBND tỉnh Lạng Sơn đã có Báo cáo số 460/BC-UBND ngày 12/10/2022 kết quả thực hiện việc rà soát, đưa diện tích rừng của các dự án đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng ra khỏi Quy hoạch ba loại rừng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong đó có Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương.

Về quy trình thực hiện điều chỉnh Quy hoạch ba loại rừng đối với Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương được UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện đảm bảo theo đúng quy định, cụ thể như sau:

- Năm 2007, UBND tỉnh Lạng Sơn xây dựng Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Lạng Sơn căn cứ theo Chỉ thị số 38/2005/CT-TTg ngày 05/12/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát, quy hoạch 3 loại rừng; Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Thông tư số 01/2007/TT-BKH ngày 07/02/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ; Quy hoạch 3 loại rừng được HĐND tỉnh Lạng Sơn thông qua tại Nghị quyết số 84/2007/NQ-HĐND ngày 19/7/2007 và UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 08/10/2007 về phê duyệt dự án rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng tỉnh Lạng Sơn.

- Năm 2022, căn cứ Nghị quyết số 61/2022/NQ-QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội, UBND tỉnh Lạng Sơn giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu thực hiện trình tự thủ tục điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh theo quy định tại Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ, Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu (thay thế Thông tư số 01/2007/TT-BKH ngày 07/02/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

- Điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Lạng Sơn đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý *(tại Thông báo số 2457/TB-VPTU ngày 24/9/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các văn bản của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh)* được HĐND tỉnh Lạng Sơn thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 và UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại 1607/QĐ-UBND về việc điều chỉnh Quyết định số 1833/QĐ-UBND ngày 08/10/2007 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt quy hoạch ba loại rừng tỉnh Lạng Sơn. Sau điều chỉnh, UBND tỉnh Lạng Sơn đã có Báo cáo số 460/BC-UBND ngày 12/10/2022 về kết quả thực hiện việc rà soát, đưa diện tích

rừng của các dự án đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng ra khỏi Quy hoạch ba loại rừng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030 đối với 05 dự án đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức thẩm định, trong đó có Dự án đầu tư mở rộng, nâng công suất mỏ than Na Dương.

3. Về sự phù hợp với quy hoạch trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản

Dự án phù hợp với quy hoạch trong lĩnh vực địa chất và khoáng sản, cụ thể như sau:

- Dự án có tên trong danh mục các dự án đầu tư mỏ than vào sản xuất tại Phụ lục số IIIa kèm theo Quyết định số 403/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020, có xét triển vọng đến năm 2030. Đồng thời theo Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030, thì "Quy hoạch quy định tại c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch đã được Quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01 tháng 01 năm 2019 được tiếp tục thực hiện, kéo dài thời kỳ và điều chỉnh nội dung theo quy định của pháp luật có liên quan trước ngày Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành cho đến khi quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030 theo Luật Quy hoạch được quyết định hoặc phê duyệt", như vậy dự án được tiếp tục thực hiện cho đến khi Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt.

- Ngày 26 tháng 7 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 893/QĐ-TTg về việc phê duyệt quy hoạch về năng lượng Quốc gia thời kỳ 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó dự án có tên trong danh mục các dự án "Cải tạo mở rộng, xây dựng mới" giai đoạn 2021-2030 tại Phụ lục số II - Danh mục các dự án khác trong lĩnh vực năng lượng (ngoài các dự án quan trọng, ưu tiên đầu tư), có tổng diện tích là 8,503km^2 tại Phụ lục số III – tọa độ ranh giới khép góc kèm theo Quyết định số 893/QĐ-TTg.

4. Các nội dung giải trình khác của các Bộ, ngành được thể hiện Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

5. Kiến nghị, đề xuất

Do đặc thù của Dự án, tiến độ sử dụng đất dài 44 năm *(dự kiến đến năm 2058)* do đó tổng diện tích để thực hiện Dự án sẽ không thể phân bổ đủ toàn bộ trong một kỳ Quy hoạch sử dụng đất (10 năm/01 kỳ), kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt. Trong phạm vi thực hiện Dự án có **311,57** ha rừng cần chuyển mục đích sử dụng, thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích của Thủ tướng Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật lâm nghiệp: *"Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng đặc dụng dưới 50 ha; rừng phòng hộ đầu nguồn, rừng phòng hộ biên giới từ 20 ha đến dưới 50 ha; rừng phòng hộ chắn gió, chắn cát bay và*

rừng rừng phòng hộ chắn sóng, lấn biển từ 20 ha đến dưới 500 ha; rừng sản xuất từ 50 ha đến dưới 1.000 ha".

Để đảm bảo triển khai thực hiện dự án tuân thủ theo các quy định của pháp luật, đáp ứng được nhu cầu sử dụng đất theo tiến độ triển khai của dự án, đảm bảo duy trì sản xuất, đáp ứng mục tiêu cung cấp đủ than cho Nhà máy nhiệt điện Na Dương, bảo đảm đúng thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định. UBND tỉnh Lạng Sơn báo cáo, đề xuất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác cho toàn bộ Dự án với tổng diện tích rừng là 311,57 ha. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng, UBND tỉnh Lạng Sơn sẽ chỉ đạo cơ quan chức năng căn cứ tình hình tiến độ thực tiễn thực hiện dự án, trên cơ sở chỉ chỉ tiêu quy hoạch đất quốc gia được phân bổ sẽ cân đối, cập nhật vào Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong các kỳ tiếp theo để đáp ứng được nhu cầu sử dụng đất của dự án cũng như cân đối hài hòa chỉ tiêu sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phân bổ, đảm bảo sử dụng đất hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực đất đai. Cam kết chỉ quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng đối với những diện tích phù hợp với kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp thẩm quyền phê duyệt.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Bộ: CA, QP, TNMT, KHĐT, CT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TNMT, NNPTNT; CT;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- UBND huyện Lộc Bình;
- Công ty Than Na Dương;
- C, PVP UBND tỉnh, Phòng TH, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(PVĐ).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh